

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/2015/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 12 năm 2015

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của HĐND tỉnh về Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 18**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Quyết định số 158/2002/QĐ-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên đạt giải trong các kỳ thi học sinh, sinh viên giỏi, Olympic quốc gia, Olympic quốc tế, kỹ năng nghề quốc gia và kỹ năng nghề quốc tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 14 tháng 3 năm 2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định nội dung và mức chi hoạt động thi tay nghề các cấp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 79/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 21 tháng 5 năm 2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định nội dung và mức chi hoạt động Hội giảng giáo viên dạy nghề và Hội thi thiết bị dạy nghề tự làm;

Căn cứ Thông tư số 38/2012/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 11 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số

nội dung của Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về Quy định chính sách khen thưởng cho tập thể, cá nhân của tỉnh Quảng Ngãi đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, thành tích cao tại các cuộc thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c Khoản 7 Điều 1 như sau:

"c) Tập thể, cá nhân đạt thành tích tại các cuộc thi liên hoan nghệ thuật biểu diễn không chuyên khu vực quốc gia, quốc gia.

Đơn vị tính: Mức lương cơ sở

TT	Thành tích	Mức thưởng	
		Tập thể	Cá nhân
1	Giải nhất (Huy chương vàng)	4,5 lần	02 lần
2	Giải nhì (Huy chương bạc)	2,5 lần	1,5 lần
3	Giải ba (Huy chương đồng)	1,5 lần	0,8 lần

Các tiết mục song ca, tam ca, đồng ca quy định tại các điểm a, b, c Khoản này đạt các giải nhất (huy chương vàng), giải nhì (huy chương bạc), giải ba (huy chương đồng) chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp thì mức thưởng bằng mức thưởng của giải cá nhân; tiết mục hợp xướng (được Hội đồng hoặc Ban giám khảo xác định) mức thưởng bằng 1,5 lần mức thưởng của giải tập thể tương ứng."

2. Bổ sung điểm h vào Khoản 7 Điều 1 như sau:

"h) Tập thể, cá nhân đạt thành tích trong các cuộc thi nghệ thuật biểu diễn chuyên nghiệp, hội diễn, liên hoan nghệ thuật chuyên nghiệp khu vực quốc tế, quốc tế; không chuyên khu vực quốc tế, quốc tế.

Đơn vị tính: Mức lương cơ sở

TT	Cuộc thi	Thành tích	Mức thưởng	
			Tập thể	Cá nhân
1	Chuyên nghiệp quốc tế	Giải nhất (Huy chương vàng)	25 lần	23 lần
		Giải nhì (Huy chương bạc)	23 lần	22 lần
		Giải ba (Huy chương đồng)	22 lần	20 lần
2	Chuyên nghiệp khu	Giải nhất	20 lần	17 lần

	vực quốc tế và không chuyên quốc tế	(Huy chương vàng)		
		Giải nhì (Huy chương bạc)	17 lần	15 lần
		Giải ba (Huy chương đồng)	15 lần	13 lần
3	Không chuyên khu vực quốc tế	Giải nhất (Huy chương vàng)	15 lần	13 lần
		Giải nhì (Huy chương bạc)	13 lần	12 lần
		Giải ba (Huy chương đồng)	12 lần	10 lần

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 8 Điều 1 như sau:

"a) Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Đơn vị tính: Mức lương cơ sở

STT	Thành tích	Mức thưởng		
		Kỳ thi quốc gia	Kỳ thi khu vực quốc tế	Kỳ thi quốc tế
I	Đối với học sinh, sinh viên			
1	Đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh, sinh viên giỏi; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh, sinh viên			
	Giải nhất (Huy chương vàng)	20 lần	35 lần	50 lần
	Giải nhì (Huy chương bạc)	15 lần	30 lần	45 lần
	Giải ba (Huy chương đồng)	10 lần	25 lần	40 lần
	Giải khuyến khích	05 lần	07 lần	10 lần
2	Học sinh có tổng điểm thi để xét tốt nghiệp trung học phổ thông cao nhất trong toàn tỉnh	20 lần		
3	Học sinh có điểm xét tuyển vào đại học lần đầu theo tổ hợp (khối thi) đạt 27 điểm trở lên; riêng đối với tổ hợp ba môn thi văn, sử, địa đạt 25 điểm trở lên	10 lần		
4	Học sinh đạt giải các cuộc thi, kỳ thi khác gồm: Thi giải toán, tiếng Anh trên Internet, thi giải toán nhanh trên máy tính cầm tay, thi tài năng tiếng Anh, thi vận dụng kiến thức liên môn giải quyết các vấn đề thực tiễn và các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức theo chủ trương thuộc khu vực quốc gia, quốc gia	Mức thưởng bằng 40% mức thưởng của kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia		

II	Đối với giáo viên, giảng viên, cán bộ nghiên cứu, nhà khoa học	
1	Giáo viên giảng dạy trực tiếp bộ môn; giáo viên, giảng viên, cán bộ nghiên cứu, nhà khoa học tham gia hoặc hướng dẫn nghiên cứu dự án, đề tài, công trình nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có học sinh đạt giải kỳ thi khu vực quốc gia, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế của cuộc thi	Mức thưởng bằng 60% mức thưởng trên mỗi học sinh đạt giải
2	Giáo viên đạt giải Giáo viên dạy giỏi toàn quốc	
	Giải nhất (Huy chương vàng)	20 lần
	Giải nhì (Huy chương bạc)	15 lần
	Giải ba (Huy chương đồng)	10 lần
	Giải khuyến khích	05 lần
3	Giáo viên đạt giải các kỳ thi khác gồm: Thi dạy học theo chủ đề tích hợp, thi giáo viên sáng tạo trên nền tảng công nghệ thông tin, thi thiết kế bài giảng E-learning, thi giáo viên dạy nghề và các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức theo chủ trương thuộc khu vực quốc gia, quốc gia	Mức thưởng bằng 40% mức thưởng giáo viên đạt giải Giáo viên dạy giỏi toàn quốc

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XI thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015, tại kỳ họp thứ 18./.

CHỦ TỊCH

Lê Viết Chữ